

Thuy

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 5512/KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 15 tháng 7 năm 2015

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa**  
**trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020.**

Thực hiện văn bản số 1762/BKHĐT-PTDN ngày 30/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và tổng kết thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011-2015; UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020 như sau:

**A. Kết quả thực hiện phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011-2015:**

**I. Tình hình phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn giai đoạn 2011-2015:**

Giai đoạn 2011-2015 dự kiến tổng số doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới khoảng hơn 9.500 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký tăng thêm khoảng hơn 20.000 tỷ đồng. Lũy kế từ năm 1991 đến ngày 31/12/2014, số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đăng ký kinh doanh trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia khoảng 18.989 doanh nghiệp với tổng nguồn vốn đăng ký 49.505 tỷ đồng.

Tốc độ phát triển doanh nghiệp về số lượng tăng bình quân khoảng 17,3%/năm, về vốn đăng ký tăng bình quân 7,2%/năm. Nhìn chung, tốc độ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2015 chưa cao do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, tỷ lệ lạm phát còn cao. Bên cạnh đó, một số doanh nghiệp kinh doanh không hiệu quả dẫn đến tạm ngừng kinh doanh, giải thể hoặc phá sản (lũy kế giai đoạn 2011-2014, trên địa bàn tỉnh có 735 doanh nghiệp, văn phòng đại diện nộp hồ sơ giải thể tại phòng Đăng ký kinh doanh).

**II. Tình hình hỗ trợ và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011-2015:**

**1. Kết quả thực hiện:**

**1.1. Hỗ trợ về tài chính:**

Thực hiện các chính sách tín dụng và trần lãi suất tối đa cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam giảm dần theo hàng năm cho vay phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ về trợ giúp và phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, đã cho vay 188.951 khách hàng, dư nợ đạt 16.937 tỷ đồng (từ năm 2011 -2014) chiếm 18,01% tổng dư nợ qua đó góp phần tháo gỡ khó khăn về chi phí vay vốn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai đã ưu tiên hỗ trợ cho vay đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa với lãi suất ưu đãi; hướng dẫn thủ tục, hồ sơ vay vốn cụ thể cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận nguồn vốn để đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị, mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Ước kết quả giai đoạn 2011-2015, Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai đã cho vay đối với 47 doanh nghiệp nhỏ và vừa với tổng giá trị giải ngân là 416.807 triệu đồng.

Ngoài ra, để hỗ trợ về vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 về ban hành Quy chế hỗ trợ sau đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 về thành lập Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Trong đó ủy thác Quỹ đầu tư phát triển tỉnh thực hiện hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cũng như thực hiện bao lãnh tính dụng tuy nhiên qua triển khai từ năm 2012 chưa có doanh nghiệp tiếp cận.

### **1.2. Hỗ trợ về đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp:**

Hiện nay, công tác phát triển cụm công nghiệp đang tiếp tục được đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ hoàn chỉnh hạ tầng, tạo điều kiện để phát triển các cụm công nghiệp có quy mô hợp lý phù hợp với khả năng của doanh nghiệp nhỏ và vừa; Đồng thời tăng cường công tác kêu gọi đầu tư vào các cụm công nghiệp. Đây nhanh tiến độ hoàn chỉnh hạ tầng 03 cụm công nghiệp: CCN gồm sú Tân Hạnh, CCN Phú Thạnh - Vĩnh Thanh, CCN Phú Cường. Tập trung hỗ trợ việc di dời các cơ sở gồm vào cụm gồm Tân Hạnh để ổn định sản xuất. Tình hình cụ thể 03 cụm như sau:

- Cụm CN gồm Tân Hạnh: đã cơ bản hoàn thành cơ sở hạ tầng, TP.Biên Hòa – đơn vị chủ đầu tư đã tổ chức bàn giao cột mốc vị trí đất cho 37/37 cơ sở, doanh nghiệp được xét vào cụm, trong đó, bàn giao hồ sơ kỹ thuật thửa đất cho 30/37 đơn vị, còn 07 cơ sở chưa nhận được hồ sơ kỹ thuật thửa đất do còn vướng vấn đề đền bù giải phóng mặt bằng. Hiện UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thành phố Biên Hòa tiếp tục xử lý, bàn giao hồ sơ kỹ thuật thửa đất cho các đơn vị còn lại.

- Cụm CN Phú Thạnh – Vĩnh Thanh: cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, công trình giao thông, công trình hệ thống thoát nước đạt 80% so với quy hoạch.

- Cụm CN Phú Cường (Định Quán): trong năm 2013 Công ty đầu tư hạ tầng CCN Phú Cường là Công ty CP May Đồng Tiên đã được hỗ trợ kinh phí (đợt 1) 5 tỷ đồng theo văn bản chấp thuận của UBND tỉnh số 11405/UBND-KT ngày 30/12/2013. Ngày 22/10/2014, UBND tỉnh đã có Công văn số 9961/UBND-ĐT chấp thuận chủ trương cho chủ đầu tư CCN Phú Cường được vay từ Quỹ đầu tư phát triển tỉnh đối với 50% kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án CCN Phú Cường (tương đương 13,4 tỷ đồng); hỗ trợ bổ sung kinh phí đầu tư xây dựng hạ tầng CCN Phú Cường (đợt 2) 5 tỷ đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp khuyến công năm 2015 để chủ đầu tư hoàn thành xây dựng hạ tầng CCN Phú Cường.

### **1.3. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, phát triển thị trường:**

Lũy kế từ năm 2011 đến nay, đã hỗ trợ cho 797 doanh nghiệp, với tổng kinh phí hỗ trợ là 9,72 tỷ đồng, gồm:

- Hỗ trợ phát triển thị trường nội địa: đã hỗ trợ 285 lượt doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh, với tổng kinh phí hỗ trợ 3,8 tỷ đồng.

- Hỗ trợ phát triển thị trường nước ngoài: đã hỗ trợ 109 lượt doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm nước ngoài và đoàn giao thương nước ngoài, với tổng kinh phí hỗ trợ là 5,8 tỷ đồng.

- Hỗ trợ tham gia cổng thương mại điện tử: đã hỗ trợ 279 doanh nghiệp tham gia cổng thương mại điện tử.

- Hỗ trợ xây dựng website: đã hỗ trợ 15 doanh nghiệp, với tổng kinh phí hỗ trợ là 110,9 triệu đồng.

#### **1.4. Hỗ trợ theo Chương trình khuyến công:**

##### a) Chương trình đào tạo nghề, truyền nghề và phát triển nghề:

Giai đoạn 2011-2015 Trung tâm khuyến công tỉnh Đồng Nai đã phối hợp với trường Đại học công nghệ thực phẩm Hồ Chí Minh và các cơ sở công nghiệp nông thôn tổ chức 132 lớp học nghề cho 4.563 lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm: Nghề may công nghiệp 3.205 lao động, nghề đan thủ công 1.030 lao động, nghề cơ khí 68 lao động, nghề dệt may thô cầm 135 lao động, nghề gỗ mỹ nghệ 125 lao động.

##### b) Chương trình nâng cao năng lực quản lý:

- Tổ chức lớp tập huấn khởi sự doanh nghiệp, tăng cường khả năng kinh doanh, cán bộ khuyến công, nâng cao năng lực quản lý là 37 lớp, với số lượt người tham gia tập huấn là 2.130 người.

- Tổ chức 14 hội thảo các chuyên đề, trong đó 12 hội thảo chuyên đề chế biến và bảo quản nông sản sau thu hoạch và 02 hội thảo chuyên ngành làng nghề và công nghiệp hỗ trợ.

##### c) Chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

- Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Đồng Nai hàng năm. Kết quả bình chọn được UBND tỉnh công nhận 81 sản phẩm thuộc 6 nhóm và 5 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp vùng.

- Tổ chức xét tặng các danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đem nghề mới về địa phương hàng năm. Kết quả xét tặng công nhận 319 cá nhân, trong đó: 18 danh hiệu nghệ nhân, 03 danh hiệu người có công đưa người mới về địa phương và 298 danh hiệu là thợ giỏi.

- Tổ chức 05 cuộc thi sáng tạo kiểu dáng hàng thủ công mỹ nghệ với 694 sản phẩm dự thi thuộc các nhóm: gỗ mỹ nghệ, gốm mỹ nghệ, mây tre đan, tranh gạo, sản phẩm từ cây dừa, tre, giấy... với sự hưởng ứng của các tổ chức, cá nhân, cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc lĩnh vực sản xuất thủ công mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các tỉnh như: Bến Tre, Tiền Giang, Trà Vinh, An Giang, Long An, Bình Phước, Bình Dương, Tây Ninh, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tp.HCM...Kết quả 71 sản phẩm đoạt giải.

- Tư vấn phát triển cụm công nghiệp nông thôn và làng nghề với tổng số lần thực hiện hỗ trợ tư vấn là 56 lần.

- Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn chi phí thuê gian hàng từ nguồn kinh phí khuyến công. Tổng số cơ sở được hỗ trợ tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh là 112 cơ sở.

d) Chương trình phát triển hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin:

- Giới thiệu, tạo điều kiện cho 05 doanh nghiệp tham dự diễn đàn giới thiệu cơ hội kinh doanh với đoàn doanh nghiệp vùng Kansai Nhật Bản diễn ra tại thành phố Hồ Chí Minh, giúp các doanh nghiệp có được cơ hội tìm kiếm đối tác kinh doanh, hợp tác đầu tư, mở rộng thị trường.

- Tư vấn chuyển đổi ngành nghề ở các khu vực cần chuyển đổi nghề và khu tái định cư tại các xã thuộc thành phố Biên Hòa, huyện Nhơn Trạch, Long Thành.

- Xây dựng trang Website Trung tâm khuyến công, thu thập, cập nhật thông tin, nhằm tư vấn giới thiệu, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Cập nhật, điều tra cơ sở dữ liệu công nghiệp nông thôn.

**1.5 Hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm ngành nghề nông thôn:**

Do trên địa bàn tỉnh Đồng Nai chưa có địa điểm được công nhận làng nghề nên chưa có quy hoạch làng nghề truyền thống. Tuy nhiên, thực hiện Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 28/2/2007, một số Đề án duy trì và phát triển ngành nghề tiêu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống đã được UBND tỉnh phê duyệt và triển khai trong thời gian qua. Tình hình triển khai cụ thể như sau:

Đề án phát triển nghề gỗ mỹ nghệ trên địa bàn huyện Trảng Bom giai đoạn 2008 – 2013 đã có quyết định thỏa thuận địa điểm, hiện nay đã lập quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 và đã được UBND tỉnh phê duyệt, đang tiến hành lập dự án đầu tư.

Đề án Phát triển nghề mây tre đan trên địa bàn huyện Định Quán giai đoạn 2008-2013 giao UBND huyện làm chủ đầu tư. Trung tâm phát triển quỹ đất thừa ủy quyền của UBND được giao làm chủ đầu tư và phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện các công việc thiết kế quy hoạch, báo cáo kinh tế kỹ thuật cụm làng nghề trình UBND tỉnh phê duyệt. Hiện nay đang lập thủ tục đấu thầu xây dựng theo quy định.

Đề án khôi phục và phát triển nghề đúc gang trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu đến năm 2010 đã quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 diện tích khoảng 4,8 ha tại xã Tân An. Hiện UBND huyện đã lập xong dự án đầu tư và đang chờ phê duyệt. Huyện đã vay được 03 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách Trung ương để triển khai đề án.

Đề án Phát triển nghề gỗ mỹ nghệ trên địa bàn huyện Xuân Lộc giai đoạn 2011-2015 đang lựa chọn địa điểm quy hoạch cụm công nghiệp gỗ mỹ nghệ diện tích 2 – 3ha , hiện đang tiến hành rà soát tại địa điểm dự kiến thành lập cụm làng nghề gỗ mỹ nghệ.

**1.6. Hỗ trợ giải quyết việc làm, đào tạo nghề:**

Từ năm 2011-2015, trên địa bàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa dự kiến khoảng 80.000 người (trong đó giải quyết việc làm cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước khoảng 22.000 người), tỷ lệ lao động nữ chiếm khoảng 51% và đào tạo nghề cho hơn 40.000 người để cung ứng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, nghề đào tạo chủ yếu là may mặc, chế biến gỗ, tiểu thủ

công nghiệp, chế biến nông sản thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng, cơ khí, điện lạnh, điện dân dụng... góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp, nâng cao mức sống của người dân, đồng thời sản xuất sản phẩm phục vụ cho xuất khẩu và tiêu dùng trong nước, góp phần phát triển tích cực trong việc ổn định tình hình kinh tế, chính trị, an sinh xã hội.

### **1.7. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập giai đoạn 2011-2015:**

Thực hiện Quyết định số 1852/2011/QĐ-UBND ngày 26/7/2011 về việc ban hành Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập giai đoạn 2011-2015, UBND tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Kết quả giai đoạn 2011-2014, đã hỗ trợ được 247 lượt doanh nghiệp tham gia chương trình với tổng kinh phí phê duyệt hỗ trợ là 6.043.000.000 đồng.

### **1.8. Hỗ trợ bồi dưỡng kiến thức pháp luật:**

Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai là đơn vị chủ trì thực hiện hỗ trợ, tư vấn thông tin pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong giai đoạn 2011-2015 vừa qua, bằng các hình thức: tư vấn trực tiếp qua điện thoại, tọa đàm bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tư vấn trực tiếp tại các tổ chức hành nghề công chứng và các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh, qua mục hỏi đáp trên trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp ([stp.dongnai.gov.vn](http://stp.dongnai.gov.vn)) đã góp phần phổ biến các quy định của pháp luật đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, tỉnh cũng đã phối hợp với Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp, Văn phòng đại diện Câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp tại TP Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho 400 cán bộ pháp chế doanh nghiệp.

### **1.9. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:**

UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai kế hoạch hàng năm về trợ giúp đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực theo Thông tư liên tịch số 05/TTLT-BKHTT-BTC ngày 31/03/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính hướng dẫn trợ giúp, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thông báo chiêu sinh bằng nhiều hình thức như: gửi thông báo chiêu sinh đến các doanh nghiệp theo đường bưu điện (gửi 200 doanh nghiệp/1 lần), gửi thư điện tử, đăng trên thông báo trên báo Đồng Nai và trên Công thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, tuy nhiên do chưa được sự quan tâm từ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nên số lượng doanh nghiệp đăng ký dự là rất thấp. Trong giai đoạn 2011-2014, đã tổ chức 04 lớp Khởi sự doanh nghiệp và 06 lớp Quản trị doanh nghiệp với hơn 330 học viên tham dự, tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ là 206 triệu đồng. Trong năm 2015, dự kiến tổ chức 01 lớp Khởi sự doanh nghiệp và 04 lớp Quản trị doanh nghiệp với tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ khoảng 90 triệu đồng.

### **1.10. Hỗ trợ khác:**

UBND tỉnh Đồng Nai duy trì các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp thông qua các Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp đầu năm nhằm nắm bắt và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Thông qua hội nghị, UBND tỉnh đã giải đáp một số vấn đề về tín dụng, đầu tư, đất đai, xây dựng,... giúp doanh nghiệp có thêm những thông tin về các chính sách ưu đãi, hỗ trợ hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi để sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Ngoài ra, công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được duy trì và nâng cao hiệu quả, đặc biệt là các thủ tục về cấp Giấy đăng ký doanh nghiệp, khai báo thuế, hải quan được thực hiện qua mạng nhằm rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính, giảm thiểu thời gian, chi phí của doanh nghiệp.

## **B. Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020:**

### **I. Mục đích:**

Nhằm triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/9/2006 của Chính phủ về trợ giúp và phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Thông qua kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về khuyến khích và trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa được triển khai, phổ biến đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tinh, góp phần thúc đẩy sự phát triển của khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng và khu vực doanh nghiệp nói chung.

### **II. Yêu cầu:**

Xây dựng cơ chế chính sách, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tinh hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ cho doanh nghiệp.

Lãnh đạo các sở, ngành và các địa phương trong tinh tăng cường thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp thuộc ngành, địa phương mình quản lý, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

### **III. Nội dung kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020:**

#### **1. Định hướng, quan điểm, mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020:**

##### **1.1 Định hướng, quan điểm hỗ trợ:**

Nhà nước tạo môi trường về pháp luật và các cơ chế, chính sách thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh nhằm huy động mọi nguồn lực trong nước kết hợp với nguồn lực từ bên ngoài cho đầu tư phát triển;

Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa một cách bền vững, tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên cơ sở đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; ưu tiên phát triển các ngành nghề, sản phẩm có giá trị gia tăng cao hoặc doanh nghiệp nhỏ và vừa có lợi thế cạnh tranh; cải thiện và tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa cạnh tranh bình đẳng, tiếp cận các nguồn lực và

thị trường; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, phát triển văn hóa kinh doanh và liên kết doanh nghiệp.

### **1.2. Mục tiêu hỗ trợ:**

#### **a) Mục tiêu tổng quát:**

- Tiếp tục phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa về số lượng và chất lượng, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Duy trì công tác hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm cung ứng lao động có chất lượng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, thu hút vốn đầu tư cho phát triển, giải quyết việc làm và đóng góp ngày càng cao vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển thị trường trong nước, tìm kiếm thị trường nước ngoài.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa về mặt bằng sản xuất trên cơ sở ban hành các chính sách ưu đãi nhằm giảm chi phí cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư vào cụm công nghiệp theo quy hoạch.

- Thông qua các Hội nghị gấp gỡ doanh nghiệp, tiếp tục nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp từ đó có những giải pháp xử lý phù hợp.

#### **b) Mục tiêu cụ thể:**

- Tốc độ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa về số lượng tăng bình quân 18%/năm, về vốn đăng ký tăng bình quân 8%/năm (bao gồm vốn đăng ký bổ sung).

- Hàng năm giải quyết việc làm cho khoảng 4.500 đến 5.000 lao động trong toàn tỉnh.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính được duy trì tổ chức mỗi năm trung bình 04 lớp.

- Phấn đấu 100% các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận được các chính sách về hỗ trợ sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng.

### **2. Giải pháp thực hiện:**

#### **2.1. Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý chung về phát triển doanh nghiệp:**

Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý chung cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp gia nhập thị trường và đẩy mạnh sản xuất kinh doanh.

Triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ của Trung ương. Thường xuyên cập nhật các quy định về hỗ trợ để hướng dẫn và thực hiện tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp nhằm giảm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp.

## **2.2. Giúp doanh nghiệp nhỏ và vừa tháo gỡ khó khăn về mặt bằng sản xuất:**

Tỉnh công khai quy hoạch các khu, cụm công nghiệp, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành cho các doanh nghiệp biết để lựa chọn vị trí phù hợp với ngành nghề dự án đầu tư sản xuất kinh doanh và hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ.

Ưu tiên giới thiệu địa điểm đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh vào các khu, cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch.

## **2.3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận nguồn cung tài chính:**

Trên cơ sở các chính sách hỗ trợ về tài chính cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của Trung ương, tỉnh Đồng Nai triển khai đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài, trang thông tin điện tử của tỉnh và các sở, ngành, thông tin tại các Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp,... Bên cạnh đó, tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện công tác hỗ trợ lãi suất sau đầu tư, bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh.

### **3. Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa:**

#### **3.1. Chương trình đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa:**

a) Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tỉnh.

b) Mục tiêu: đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực, quản lý cho các cán bộ quản lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

c) Nhiệm vụ chính:

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh Đồng Nai tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thông qua việc tổ chức các khóa đào tạo Khởi sự doanh nghiệp, Quản trị doanh nghiệp. Thông qua khóa đào tạo, ngoài việc trang bị cho các chủ doanh nghiệp những kiến thức cần thiết trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp còn được thông tin về những cơ chế, chính sách, những văn bản quy phạm pháp luật để tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đúng pháp luật.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

+ Dự kiến kinh phí thực hiện: trong giai đoạn 2016-2020 dự kiến tổ chức 20 lớp Khởi sự doanh nghiệp và Quản trị doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 với tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ (50%) khoảng 400 triệu đồng.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp về tập huấn, đào tạo nghiệp vụ theo Chương trình Khuyến công, Chương trình Xúc tiến thương mại:

+ Chương trình Khuyến công: Dự kiến tổ chức 32 lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp, tăng cường khả năng kinh doanh và các chuyên đề quản trị doanh nghiệp

khác; dự kiến số lượt người tham gia là 1.600 lượt người; số doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia: 60 lượt doanh nghiệp.

+ Chương trình Xúc tiến thương mại: Mở lớp tập huấn “quản lý sản xuất hiệu quả, giảm chi phí sản xuất cho doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh; tập huấn “Lập và quản lý các quy trình công việc - kỹ năng phân tích thông tin thị trường và khách hàng”; Tăng cường khả năng kinh doanh Marketing - mua hàng - quản lý hàng hóa - tính chi phí - sổ sách kế toán; Nâng cao kỹ năng soạn thảo, ký kết hợp đồng thương mại Quốc tế và phòng chống rủi ro trong kinh doanh. Bồi dưỡng kỹ năng tiếp thị, xúc tiến thương mại cho các Hợp tác xã, Tổ hợp tác.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

+ Dự kiến kinh phí: khoảng 3.300 triệu đồng.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Công thương tổ chức 32 lớp đào tạo theo Chương trình khuyến công và các nội dung đào tạo khác theo Chương trình xúc tiến thương mại.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh.

### **3.2. Hỗ trợ về mặt bằng sản xuất cho các doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp:**

- Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tỉnh.

- Mục tiêu: Hỗ trợ về mặt bằng sản xuất cho các doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp.

- Nhiệm vụ chính: Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ hoàn chỉnh hạ tầng các cụm công nghiệp, tạo điều kiện để phát triển các cụm công nghiệp có quy mô hợp lý phù hợp với khả năng của doanh nghiệp nhỏ và vừa; đồng thời tăng cường công tác kêu gọi đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp. Tập trung hỗ trợ việc di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm không phù hợp với quy hoạch đô thị thuộc diện cần di dời ra khỏi khu dân cư, khu quy hoạch đô thị vào các cụm công nghiệp tập trung để ổn định sản xuất.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

### **3.3. Hỗ trợ doanh nghiệp thông qua Chương trình khuyến công:**

a) Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

b) Mục tiêu: hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Chương trình khuyến công.

c) Nhiệm vụ chính:

- *Khuyến khích doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa:*

+ Hỗ trợ đào tạo nghề cho 5.800 lao động thuộc lĩnh vực ngành nghề: thủ công mỹ nghệ, cơ khí, may công nghiệp, giày da, gỗ... Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ đào tạo nghề từ chương trình khuyến công là 42 doanh nghiệp.

Hỗ trợ xây dựng 30 mô hình trình diễn kỹ thuật, ứng dụng máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến vào sản xuất công nghiệp nông thôn.

+ Hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết, đầu tư kết cấu hạ tầng 06 cụm ngành nghề tiêu thủ công nghiệp bao gồm: Cụm đúc gang huyện Vĩnh Cửu, Cụm sản xuất chế biến nấm thị xã Long Khánh, Cụm ngành nghề gỗ mỹ nghệ huyện Trảng Bom, Cụm ngành nghề gỗ mỹ nghệ huyện Xuân Lộc, Cụm sản xuất tre trúc huyện Vĩnh Cửu.

+ Hỗ trợ lập dự án đầu tư, lãi suất vay tín dụng ngân hàng.

- *Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp:*

+ Tổ chức 04 đoàn khảo sát tìm kiếm đối tác liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm tại các tỉnh Đông Nam bộ, Tây Nam bộ, Tây Nguyên, miền Trung với khoảng 20 doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia các đoàn.

+ Tổ chức 18 hội thảo phổ biến về giới thiệu công nghệ, kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất công nghiệp nông thôn với trên 1.000 lượt người tham gia.

+ Hỗ trợ 60 lượt cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ triển lãm trong nước. Các hoạt động hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn.

- *Tuyên truyền, cung cấp thông tin:*

+ Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin về các chính sách phát triển công nghiệp, khuyến công, những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất công nghiệp nông thôn.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

đ) Kinh phí thực hiện: Dự kiến tổng kinh phí triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016 – 2020 là 42.500 triệu đồng, từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và địa phương; Trong đó, kinh phí khuyến công quốc gia là 1.500 triệu đồng, kinh phí khuyến công của tỉnh là 41.000 triệu đồng (theo đề xuất của Sở Công thương) phân theo từng năm như sau:

ĐVT: triệu đồng

Năm	Tổng kinh phí khuyến công	Kinh phí khuyến công quốc gia	Kinh phí khuyến công của tỉnh
2016	6.900	300	6.600
2017	7.700	300	7.400
2018	8.300	300	8.000
2019	9.300	300	9.000
2020	10.300	300	10.000

e) Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.

Ê) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan, các Hội, Hiệp hội, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

### 3.4. Hỗ trợ doanh nghiệp thông qua Chương trình xúc tiến thương mại.

a) Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

b) Mục tiêu: hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển thị trường trong nước, tìm kiếm và phát triển thị trường nước ngoài và các nội dung hỗ trợ khác trong Chương trình xúc tiến thương mại.

c) Nhiệm vụ chính:

- *Hỗ trợ tìm kiếm thị trường nước ngoài:*

+ Tổ chức hội chợ triển lãm và giao thương tại nước ngoài: Trung tâm Xúc tiến Thương mại phối hợp với Hiệp hội gồm mỹ nghệ, Hội Xuất nhập khẩu Đồng Nai và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tham gia hội chợ triển lãm, đồng thời tổ chức đoàn giao thương xúc tiến thương mại, kết nối đầu tư tại một số thị trường nước ngoài trọng điểm như Cộng hòa liên bang Đức, Hồng Kông, Singapore, Hoa Kỳ, Campuchia, Myanmar, Trung Quốc....

+ Kết nối với tham tán thương mại tại nước ngoài, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) mời các Đoàn thương nhân nước ngoài tiếp xúc với các doanh nghiệp Đồng Nai để tạo ra các cơ hội giao thương, phối hợp Vụ thị trường trong nước – Bộ Công thương, Văn phòng đại diện Cục Xúc tiến thương mại, các tổ chức, Hiệp hội Xuất nhập khẩu Đồng Nai tổ chức hội nghị chuyên đề thị trường nước ngoài trọng điểm, tiềm năng, phổ biến pháp luật thương mại.

- *Hỗ trợ phát triển thị trường trong nước:*

+ Thúc đẩy việc cung cấp thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công mỹ nghệ, thực phẩm chế biến bằng các giải pháp tiếp cận người tiêu dùng nội địa thông qua các cuộc hội chợ, triển lãm, phiên chợ hàng Việt; đồng thời kết nối sản phẩm vào siêu thị, chợ truyền thống.

+ Tạo điều kiện cho các sản phẩm là thực phẩm an toàn tham gia vào chuỗi tiêu thụ, bếp ăn tập thể nhằm từng bước tạo ra thói quen trong tiêu dùng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Tổ chức cho các Hợp tác xã giới thiệu sản phẩm – kết nối tiêu thụ tại một số tỉnh, thành phố trong nước.

+ Nâng cao năng lực cạnh tranh và thương hiệu doanh nghiệp thông qua môi trường Internet bằng hình thức hỗ trợ xây dựng Website, huấn luyện sử dụng gian hàng ảo trên Cổng thương mại điện tử Đồng Nai.

+ Tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2015 lần thứ VIII.

+ Tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia Hội chợ mua sắm cuối năm Đồng Nai năm 2015.

+ Tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm thường niên cà phê tại tỉnh Đăk Lăk, Expo MeKong tại Cần Thơ, Vietbuild tại thành phố Hồ Chí Minh và một số hội chợ triển lãm trực tuyến trên địa bàn các tỉnh, thành trên cả nước.

+ Tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia các phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, phiên chợ công nhân, đưa hàng về nhà máy và khu công nghiệp phục vụ công nhân tại các vùng sâu vùng xa, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

d) Kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí thực hiện từ năm 2016 – 2020 khoảng 55 tỷ đồng, phân bổ từng năm như sau:

Năm	Kinh phí (đơn vị triệu đồng)
2016	9.000
2017	10.000
2018	11.000
2019	12.000
2020	13.000

e) Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.

ê) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan, các Hội, Hiệp hội, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

### 3.5. Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư, bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn:

Trong giai đoạn 2016-2020, tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Quyết định 43/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 74/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 về ban hành quy định về mức ưu đãi và hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015-2020, cụ thể:

a) Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh:

- Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa có dự án đầu tư thuộc danh mục các lĩnh vực được hỗ trợ sau đầu tư ban hành kèm theo Quyết định 43/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Mục tiêu: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận được chính sách hỗ trợ của tỉnh về hỗ trợ sau đầu tư.

- Nhiệm vụ chính: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đáp ứng đủ điều kiện và có dự án thuộc danh mục hỗ trợ thì được Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh hỗ trợ một phần lãi suất khi vay vốn của tổ chức tín dụng để đầu tư khi dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng và chủ đầu tư trả được nợ vay.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

- Cơ quan chủ trì: Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

- Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Mục tiêu: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận được chính sách hỗ trợ của tỉnh về bảo lãnh tín dụng.

- Nhiệm vụ chính: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh có dự án đầu tư sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có khả năng hoàn trả vốn vay và đáp ứng các điều kiện khác quy định tại Quyết định số 2671/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh bảo lãnh một phần hoặc toàn bộ phần chênh lệch giữa giá trị khoản vay và giá trị tài sản thế chấp của doanh nghiệp tại tổ chức tín dụng.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

- Cơ quan chủ trì: Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có dự án đầu tư nằm trong phụ lục danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư trong nông nghiệp, nông thôn ban hành kèm theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Mục tiêu: Hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được hưởng các chính sách ưu đãi của nhà nước khi có dự án đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn.

- Nhiệm vụ chính: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh có dự án đầu tư nằm trong phụ lục danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư trong nông nghiệp, nông thôn ban hành kèm theo Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ về đất đai, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển thị trường và hỗ trợ đầu tư. Ngoài ra, chủ đầu tư khi xây dựng vùng nguyên liệu mà có hợp đồng liên kết sản xuất nguyên liệu ổn định với người dân được ưu tiên xem xét ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

### **3.6. Hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cung ứng lao động cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa:**

- Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Mục tiêu: Hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, cung ứng nguồn lao động có chất lượng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nhiệm vụ chính:

+ Đào tạo nghề: Đầu năm 2015, toàn tỉnh có 63 cơ sở dạy nghề, dự kiến đến cuối năm 2015 toàn tỉnh có 68 cơ sở dạy nghề. Quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề dự kiến đến năm 2020 toàn tỉnh có 81 cơ sở dạy nghề (tăng 13 cơ sở so với dự

kiến năm 2015) để đào tạo lao động có kỹ thuật, cung ứng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Giải quyết việc làm: Giai đoạn 2016-2020 tạo thêm việc làm mới cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ 80.000 – 90.000 người (bình quân mỗi năm từ 16.000 đến 18.000 người).

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

### **3.7. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập:**

- Đối tượng: các doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Mục tiêu: Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Nhiệm vụ chính: Trong giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh Đồng Nai tiếp tục ban hành các chương trình khoa học công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

+ Chương trình hỗ trợ các tổ chức áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến và xây dựng tiêu chuẩn, gồm các nội dung: hỗ trợ xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ năng suất chất lượng; hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn và hỗ trợ đánh giá sự phù hợp đối với các sản phẩm do doanh nghiệp sản xuất theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

+ Chương trình hỗ trợ thực hiện bảo hộ sở hữu trí tuệ, gồm các nội dung: hỗ trợ xây dựng, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích; hỗ trợ xây dựng website.

+ Chương trình hỗ trợ nghiên cứu sản phẩm mới, đổi mới công nghệ và tiết kiệm năng lượng, gồm các nội dung: hỗ trợ thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu sản phẩm mới, đổi mới công nghệ; hỗ trợ ứng dụng các phần mềm trong quản lý; hỗ trợ kiểm toán năng lượng và tư vấn giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2016 đến năm 2020.

- Kinh phí thực hiện: dự kiến 3.500 triệu đồng (tương ứng 700 triệu đồng/năm)

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

### **4. Tổ chức thực hiện:**

4.1. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Lao động Thương binh và Xã hội, Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh căn cứ kế hoạch chung về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn

tỉnh xây dựng kế hoạch hỗ trợ cụ thể hàng năm, đồng thời đảm bảo nguồn kinh phí để triển khai thực hiện và các nội dung hỗ trợ khác có liên quan.

4.2. Các sở, ban, ngành khác, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa:

- Thực hiện tốt công tác phối kết hợp trong việc triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh và các nội dung hỗ trợ khác có liên quan;

- Thực hiện tốt các quy trình, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa; Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp nhằm giảm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp.

- Tăng cường thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc lĩnh vực Sở, ngành mình quản lý, thực hiện tốt các quy định về phối hợp quản lý doanh nghiệp hoạt động theo Luật doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### 4.3. Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp:

Tăng cường vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp với chính quyền địa phương các cấp, tổng hợp phản ánh kịp thời các tâm tư nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp nhỏ và vừa đến các cấp, các ngành để kịp thời giải quyết.

#### 5. Chế độ báo cáo:

Các sở, ngành và các đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau:

- Đối với báo cáo hàng quý: gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 của tháng cuối quý;

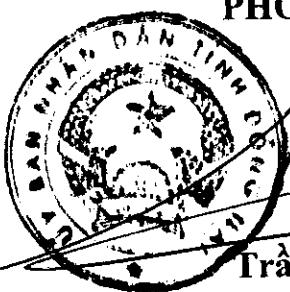
- Đối với báo cáo năm: gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/2 của năm sau đó.

Trên đây là nội dung kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020. Đề nghị các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

##### Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, TX Long Khánh, TP Biên Hòa;
- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT.

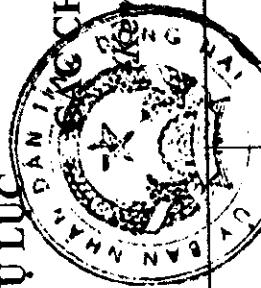
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Minh Phúc

**PHỤ LỤC**

**CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA GIAI ĐOẠN 2016-2020**  
*(theo Kế hoạch số 551/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai)*



STT	Tên chương trình	Đối tượng, phạm vi	Mục tiêu	Nhiệm vụ, giải pháp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện			Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
						Ngân sách TW	Ngân sách DP	Ng nguồn khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Chương trình đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực, quản lý cho các cán bộ quản lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Thực hiện Thông tư liên tịch số 04/2014/TTrLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh Đồng Nai tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thông qua việc tổ chức các khóa đào tạo Khởi sự doanh nghiệp, Quản trị doanh nghiệp.	2016-2020	400			Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh.
2	Hỗ trợ về mặt bằng sản xuất cho các doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Hỗ trợ về mặt bằng sản xuất cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện để phát triển các cụm công nghiệp có quy mô hợp lý phù hợp với khả năng của doanh nghiệp nhỏ và vừa; đồng thời tăng cường công tác kêu gọi đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp. Tập trung hỗ trợ việc di dời các cơ sở sản xuất công						Hỗ trợ theo quy định và tùy vào dự án.	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
				nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm không phù hợp với quy hoạch đô thị thuộc diện cần di dời ra khỏi khu dân cư, khu quy hoạch đô thị vào các cụm công nghiệp tập trung để ổn định sản xuất.						
3	Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp qua chương trình khuyến công.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Chương trình khuyến công.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo nâng cao năng lực quản lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;</li> <li>- Khuyến khích doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa qua các nội dung hỗ trợ đào tạo nghề, hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, ứng dụng máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến vào sản xuất công nghiệp nông thôn, hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết, đầu tư kết cấu hạ tầng 06 cụm ngành nghề tiêu thụ công nghiệp, hỗ trợ lập dự án đầu tư, lãi suất vay tín dụng ngân hàng 27 doanh nghiệp di dời vào cụm gồm Tân Hạnh;</li> <li>- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp;</li> </ul>	1.500 (Nguồn khuyễn công quốc gia)	Sở Công thương	Các Hội, Hiệp hội, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.			
4	Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp thông qua chương trình xúc tiến thương mại.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển thị trường trong nước, tìm kiếm và phát triển thị trường nước ngoài;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ tìm kiếm thị trường nước ngoài;</li> <li>- Hỗ trợ phát triển thị trường nước;</li> <li>- Hỗ trợ doanh nghiệp về tập huấn, đào tạo nghiệp vụ</li> </ul>	41.000	Sở Công thương	Các Hội, Hiệp hội, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.			

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5	Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa có dự án đầu tư thuộc danh mục các lĩnh vực được hỗ trợ sau đầu tư ban hành kèm theo Quyết định 43/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được chính sách hỗ trợ của tỉnh về hỗ trợ sau đầu tư theo Quyết định 43/2012/QĐ-UBND ngày 06/8/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đáp ứng điều kiện và có dự án thuộc danh mục hỗ trợ thì được Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh hỗ trợ một phần lãi suất khi vay vốn của tổ chức tín dụng để đầu tư khi dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng và chủ đầu tư trả được nợ vay.	Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.	2016-2020	30.000		
6	Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được chính sách hỗ trợ của tỉnh về bảo lãnh tín dụng.	Các DNНVVV trên địa bàn tỉnh có dự án đầu tư sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có khả năng hoàn trả vốn vay và đáp ứng các điều kiện khác quy định tại Quyết định 2671/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh bảo lãnh một phần hoặc toàn bộ phần chênh lệch giữa giá trị khoản vay và giá trị tài sản thế chấp của doanh nghiệp tại tổ chức tín dụng.	Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.	2016-2020	100.000		

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
7	Hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh có dự án đầu tư nằm trong khu vực lục danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư nông nghiệp, nông thôn ban hành kèm theo Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về đầu tư vào nông thôn.	Hỗ trợ cho các doanh nghiệp nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ về đất đai, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển thị trường và hỗ trợ đầu tư.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh có dự án đầu tư nằm trong khu vực lục danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư nông nghiệp, nông thôn ban hành kèm theo Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ về đất đai, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển thị trường và hỗ trợ đầu tư.	Hỗ trợ theo quy định và tùy vào dự án.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.			
8	Hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cung ứng lao động cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về đào tạo nghề: Quy hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cung ứng lao động có chất lượng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> <li>- Về giải quyết việc làm: Giai đoạn 2016-2020 tạo thêm việc làm mới cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ 80.000 – 90.000 người (bình quân mỗi năm từ 16.000 đến 18.000 người).</li> </ul>	<p>Đào tạo nghề và giải quyết việc làm cung ứng lao động có chất lượng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.</p> <p>- Về đào tạo nghề: Quy hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cung ứng lao động có chất lượng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.</p> <p>- Về giải quyết việc làm: Giai đoạn 2016-2020 tạo thêm việc làm mới cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ 80.000 – 90.000 người (bình quân mỗi năm từ 16.000 đến 18.000 người).</p>	2016-	Hỗ trợ theo quy định.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.		

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
9	Hỗ trợ doanh nghiệp năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập.	Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Hỗ trợ doanh nghiệp nâng lực cạnh tranh, bảo hộ sở hữu trí tuệ, đổi mới công nghệ và tiết kiệm năng lượng.	- Chương trình hỗ trợ các tổ chức áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến và xây dựng tiêu chuẩn; - Chương trình hỗ trợ thực hiện bảo hộ sở hữu trí tuệ; nghiên cứu sản phẩm mới, đổi mới công nghệ và tiết kiệm năng lượng.	2016-2020	3.500				Sở Khoa học và Công nghệ

Các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.